|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/TT-BTTTT |
| **DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2024* |

**THÔNG TƯ**

**Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz**

**cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam**

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23 tháng 11 năm 2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia; Quyết định số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện;*

*Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz cho hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng IMT của Việt Nam.*

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

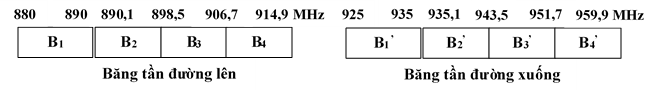
Thông tư này quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz để triển khai các hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT[[1]](#footnote-1) (bao gồm các hệ thống thông tin di động IMT-2000, IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo, tuân theo định nghĩa của Liên minh Viễn thông Quốc tế - ITU).

2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, sử dụng tần số vô tuyến điện; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thiết bị vô tuyến điện để sử dụng tại Việt Nam.

**Điều 2.** **Nội dung quy hoạch**

**1. Quy hoạch băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz từ ngày 16 tháng 9 năm 2024 đến hết ngày 15 tháng 9 năm 2026 như sau:**



a) Băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz được sử dụng để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-2000 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức truyền dẫn song công phân chia theo tần số (sau đây gọi là phương thức FDD[[2]](#footnote-2)); Hệ thống thông tin di động theo tiêu chuẩn GSM hiện có hoạt động trên băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz chỉ được sử dụng để duy trì dịch vụ thoại và tin nhắn cho người sử dụng thiết bị đầu cuối thông tin di động theo tiêu chuẩn IMT-2000, IMT-Advanced;

b) Băng tần 880-915 MHz được dành cho băng tần đường lên, phân chia thành 04 khối B1, B2, B3 và B4 có độ rộng tương ứng là 10 MHz, 8,4 MHz, 8,2 MHz và 8,2 MHz;

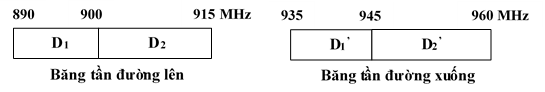
c) Băng tần 925-960 MHz được dành cho băng tần đường xuống, phân chia thành 04 khối B1’, B2’, B3’ và B4’ có độ rộng tương ứng là 10 MHz, 8,4 MHz, 8,2 MHz và 8,2 MHz;

d) Giới hạn tối đa tổng độ rộng băng tần mà một tổ chức được cấp phép sử dụng trong băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz là 2x10 MHz theo phương thức FDD;

đ) Các tổ chức được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz có trách nhiệm phối hợp với nhau để phòng tránh và xử lý nhiễu có hại;

e) Để không gây nhiễu có hại cho hệ thống vô tuyến điện khác được phép hoạt động tại một số khu vực trong băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz, tổ chức được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong băng tần này phải thực hiện các giải pháp kỹ thuật để xử lý nhiễu có hại theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Tần số vô tuyến điện).

**2. Quy hoạch băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz từ ngày 16 tháng 9 năm 2026 như sau:**



a) Băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz được sử dụng để triển khai hệ thống thông tin di động mặt đất công cộng theo tiêu chuẩn IMT-Advanced, IMT-2020 và các phiên bản tiếp theo theo phương thức FDD;

b) Băng tần 890-915 MHz được dành cho băng tần đường lên, phân chia thành 02 khối D1 và D2 có độ rộng tương ứng là 10 MHz và 15 MHz;

c) Băng tần 935-960 MHz được dành cho băng tần đường xuống, phân chia thành 02 khối D1’ và D2’ có độ rộng tương ứng là 10 MHz và 15 MHz;

d) Giới hạn tối đa tổng độ rộng băng tần mà một tổ chức được cấp phép sử dụng trong băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz là 2x15 MHz theo phương thức FDD;

đ) Các tổ chức được cấp giấy phép sử dụng băng tần trong băng tần 890-915 MHz và 935-960 MHz có trách nhiệm phối hợp với nhau để phòng tránh nhiễu và xử lý nhiễu có hại.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày….. tháng….. năm …..
2. Hệ thống thông tin di động theo tiêu chuẩn GSM đã được cấp phép sử dụng trên băng tần 880-915 MHz và 925-960 MHz trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn của giấy phép.
3. Bãi bỏ các khoản 2.1.4, 2.2.3 Điều 1 và các quy định có liên quan đến băng tần 880-915 MHz, 925-960 MHz tại Quyết định số 25/2008/QĐ-BTTTT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt quy hoạch băng tần cho các hệ thống thông tin di động tế bào số của Việt Nam trong các dải tần 821-960 MHz và 1710-2200 MHz.
4. Bãi bỏ các quy định có liên quan đến băng tần 880-915 MHz, 925-960 MHz tại Thông tư số 04/2017/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định triển khai hệ thống thông tin di động IMT trên các băng tần 824-835 MHz, 869-915 MHz, 925-960 MHz, 1710-1785 MHz, 1805-1880 MHz, 1920-1980 MHz, 2110-2170 MHz.
5. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.
6. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Tần số vô tuyến điện) để xem xét, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ; * Văn phòng Chính phủ; * Văn phòng Chủ tịch nước; * Văn phòng Quốc hội; * Văn phòng Tổng Bí thư; * Văn phòng Trung ương Đảng; * Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; * Bộ TT&TT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc, Cổng Thông tin điện tử; * UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; * Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; * Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp); * Công báo; * Cổng Thông tin điện tử Chính phủ; * Lưu: VT, CTS.250. | **BỘ TRƯỞNG**  **Nguyễn Mạnh Hùng** |

1. International Mobile Telecommunications [↑](#footnote-ref-1)
2. Frequency Division Duplex [↑](#footnote-ref-2)